

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/DS-ST
Ngày 20-01-2021
V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại về sức khỏe

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Linh.

Bà Bùi Ngọc Dung.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Tấn Nửa – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 54/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2020 về “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2020/QĐST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp X, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Minh P, sinh năm 1980 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp X, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Văn Đi, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp D, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau

2. Anh Trần Chấn H, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của Anh Trần Chấn H: Bà Trần Thị N, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Ấp X, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 11/5/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Văn Đ trình bày: Vào ngày 29/3/2020, anh có đến nhà mẹ vợ để rước vợ là chị Trần Thị N về, mẹ vợ tên Nguyễn Thị K ở ấp X, xã T. Khi đó anh P đang nhậu tại nhà, anh có đứng dưới sông kêu chị N về thì anh P kêu lên nhà ở dưới sông mà nói chuyện ai nghe. Khi lên nhà anh P có rủ anh nhậu 1 ly nhưng anh không nhậu thì anh P chửi và nhào vào đánh anh, anh P dùng chân đá vào mặt anh trúng quai hàm và dùng tay đánh vào người anh. Sau khi sự việc xảy ra thì ngày 30/3/2020 Công an xã T có lại lập biên bản sự việc. Đến ngày 31/3/2020 thì anh đến Trung tâm y tế huyện N khám và cùng ngày anh có đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau khám, đến ngày 02/4/2020 thì anh nhập viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa Cà Mau.

Nay anh yêu cầu Anh Nguyễn Minh P bồi thường thiệt hại về sức khỏe, gồm:

- Tiền thuốc theo toa vé 2.088.100 đồng.
 - Tiền thuê xe ôm 03 lần đi về số tiền 1.500.000 đồng, cụ thể: Lần 1 anh Đ đi khám 1 mình; Lần 2 thuê 02 xe anh và mẹ anh đi nhập viện; Lần 3 anh và mẹ anh xuất viện về nhà.
 - Tiền ăn là 1.400.000 đồng:
 - + Người bệnh trong thời gian nằm viện 07 x 100.000 đồng = 700.000 đồng.
 - + Người nuôi bệnh trong thời gian nằm viện 07 ngày x 100.000 đồng = 700.000 đồng.
 - Tiền công lao động: 08 ngày x 300.000 đồng = 2.400.000 đồng.
- Tổng số tiền là 7.388.100 đồng

Anh xác định là anh P cùng anh Trần Văn Đi, Trần Chấn H đánh anh nhưng chỉ có anh P đánh gây thương tích nên anh chỉ yêu cầu anh P có trách nhiệm bồi thường. Vào thời gian trước khi bị đánh thì anh đang làm công nhân tại Trung tâm y tế huyện N có Nguyễn Văn T, Chí L, Ng, K cùng làm. Sau khi bị đánh thì anh không đi làm nữa, anh chỉ làm ruộng ở nhà, việc đi là công nhân chỉ để thu nhập thêm, công việc không ổn định.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Minh P trình bày: Chiều ngày 29/3/2020, anh có nhậu tại nhà mẹ vợ anh là bà Nguyễn Thị K thì anh Đ đến rước

vợ anh Đ về. Khi đến anh Đ không lên nhà mà đứng dưới sông chửi thề, người em rể của anh tên Bùi Văn Tr có rủ Đ lên nhà nhậu nhưng Đ không trả lời. Thấy vậy anh mới kêu anh Đ lên nhà và anh có rủ anh Đ 1 lon nhưng anh Đ không đồng ý mà còn chửi anh thậm tệ. Sau đó hai vợ chồng anh Đ về, khoảng 15 phút sau thì anh Đ quay lại cầm cây và thêm 3 người có 1 người tên L, còn 2 người kia anh không biết tên. Hai bên có nói chuyện qua lại thì anh Đ nhào đến đánh anh, do tự vệ anh có đánh lại anh Đ. Trước đó thì anh và anh Đ không có xảy ra mâu thuẫn. Anh xác định là anh có dùng chân đá vào mặt anh Đ mấy cái nhưng là do anh Đ có lỗi trước, anh Đ đánh anh trước nên anh mới đánh lại. Anh Đ có đánh trúng anh nhưng chỉ trúng nhẹ, anh Đ dùng tay đánh anh, sau đó người nhà can ngăn thì anh không đánh anh Đ nữa.

Nay anh Đ yêu cầu anh bồi thường số tiền 7.388.100 đồng thì anh không đồng ý, lý do là do anh Đ đánh anh, anh phải tự vệ, anh không có lỗi trước nên không đồng ý bồi thường. Đồng thời anh Đi, H cùng đánh anh Đ, nay anh yêu cầu cả anh Đi, H cùng có trách nhiệm bồi thường.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Trần Văn Đi trình bày:

Vào ngày 29/3/2020 anh cùng anh P và một số anh em nhậu tại nhà bà Nguyễn Thị K, sau đó anh mệt nên ngủ trước. Đến khoảng 19 giờ thì nghe có tiếng chửi nhau thì anh xem phát hiện anh Đ và anh P đang đánh nhau “anh P ở trong nhà bà Kh còn anh Đ nhảy lên nhà đánh anh P và bị anh P đánh lại, sau đó được mời người can ngăn” anh Đ có đi lại với ba người hàng xóm chửi và thách thức, anh Đi hỏi tụi mày đến đây quậy nhà mẹ tao hả gì thì anh Đ chửi thề và nói “tao muốn chơi đó rồi sao” thì lúc đó anh Đi đánh anh Đ 01 cái trúng tay trái, thì mọi người can ngăn. Sáng hôm sau anh Đ chạy võ máy, cầm cây và một con dao vót đưa đến trước nhà rủ anh Đi đánh nhau.

Tại phiên tòa: Anh Nguyễn Văn Đ yêu cầu anh Nguyễn Minh P bồi thường thiệt hại về sức khỏe, gồm:

- Tiền thuốc theo toa vé 2.088.100 đồng.
- Tiền thuê xe ôm 03 lần đi về số tiền 1.500.000 đồng, cụ thể: Lần 1 anh Đ đi khám 1 mình; Lần 2 thuê 02 xe anh và mẹ anh đi nhập viện; Lần 3 anh và mẹ anh xuất viện về nhà.
- Tiền ăn là 1.400.000 đồng:
 - + Người bệnh trong thời gian nằm viện 07 x 100.000 đồng = 700.000 đồng.
 - + Người nuôi bệnh trong thời gian nằm viện 07 ngày x 100.000 đồng = 700.000 đồng.

- Tiền công lao động của người bệnh: 07 ngày x 300.000 đồng = 2.100.000 đồng.

- Tiền công lao động của người nuôi bệnh: 07 ngày x 200.000 đồng = 1.400.000 đồng.

Tổng số tiền là 8.488.000 đồng.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng được thực hiện đúng trình tự pháp luật quy định. Do anh Nguyễn Văn Đ, Anh Nguyễn Minh P đều có lỗi dẫn đến việc anh Đ bị thương tích nên cần buộc anh P phải có nghĩa vụ bồi thường một phần thiệt hại cho anh Đ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn Đ khởi kiện Anh Nguyễn Minh P về tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Minh P cư trú tại Ấp X, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Anh Trần Văn Đi, anh Trần Chấn H, Bà Trần Thị N đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung: Vào ngày 29/3/2020 xuất phát từ việc anh Đ đến nhà mẹ vợ là bà K để rước vợ là bà Trần Thị N về thì giữa anh Nguyễn Minh P và anh Nguyễn Văn Đ xảy ra xô xát. Anh P dùng chân trái đá trúng vào mặt, dùng tay đánh vào người anh Đ dẫn đến việc anh Đ bị thương tích là thực tế có xảy ra. Mặc dù trong quá trình giải quyết vụ án anh P xác định có đánh anh Đ nhưng là do anh Đ đánh anh trước, hơn nữa thương tích của anh Đ cũng có phần anh Đi, anh H gây nên nên anh không đồng ý bồi thường các khoản như anh Đ yêu cầu. Nhưng phía anh Đ, anh Đi xác định anh Đi phát hiện sự việc mâu thuẫn thì giữa anh Đi với anh Đ cũng xảy ra xô xát, anh Điệp đánh vào tay trái của anh Đ nhưng thương tích không đáng kể, lời trình bày của anh Đ, anh Đi là phù hợp với bệnh lý của anh Đ khi điều trị bệnh tại bệnh viện là chấn thương phần mềm mặt. Đối với anh H, anh Đ xác định anh không gây thương tích cho anh và lời trình bày của anh Đ là phù hợp với hồ sơ làm

việc ban đầu của Công an xã T. Từ đó có đủ cơ sở để khẳng định thương tích của anh Đ có một phần lỗi của anh P gây ra do đó anh P phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe đối với anh Đ. Các khoản anh Đ yêu cầu được chấp nhận như sau:

- Tiền thuê xe ôm đến Cà Mau 03 lần đi về số tiền 1.500.000 đồng, cụ thể: Lần 1 anh Đ đi khám 1 mình; Lần 2 thuê 02 xe anh và mẹ anh đi nhập viện; Lần 3 anh và mẹ anh xuất viện về nhà mặc dù anh Đ không cung cấp được toa vé nhưng đây là khoản chi thực tế được chấp nhận.

- Tiền ăn được chấp nhận theo thực tế tại địa phương: Người bệnh và người nuôi bệnh trong thời gian 07 ngày x 50.000 đồng x 02 người = 700.000 đồng.

- Tiền thu nhập của người bệnh do anh Đ không cung cấp được toa vé chứng minh nên được chấp nhận theo mức thu nhập bình quân tại địa phương là 200.000 đồng x 07 ngày = 1.400.000 đồng.

- Tiền thu nhập của người bệnh nuôi bệnh do anh Đ không cung cấp được toa vé chứng minh phù hợp theo mức thu nhập bình quân tại địa phương nên được chấp nhận là 200.000 đồng 07 ngày x 200.000 đồng = 1.400.000 đồng.

- Tiền thuốc yêu cầu 110.000 đồng anh Đ không cung cấp được toa vé nên không có cơ sở chấp nhận.

- Tiền chi phí khám bệnh ngày 31/3/2020 có toa vé được chấp nhận là 262.000 đồng (tính tròn số).

- Tiền chi phí khám chữa bệnh trong thời gian điều trị tại bệnh viện từ ngày 02/4/2020 đến 07/4/2020 = 1.716.200 đồng là thực tế có toa vé nên được chấp nhận.

Tổng số tiền bị thiệt hại của anh Đ là 6.978.000 đồng, trong đó anh P đồng ý bồi thường chi phí khám chữa bệnh là 1.978.000 đồng nên đối trừ nên thiệt hại còn lại là 5.000.000 đồng (tính tròn số) nhưng do anh Đ và anh P đều có lỗi nên thiệt hại được xác định theo tỷ lệ mỗi người là $\frac{1}{2}$ thiệt hại với số tiền là 2.500.00 đồng. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của anh Nguyễn Văn Đ, buộc anh Nguyễn Minh P phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Văn Đ số tiền là 4.478.000 đồng.

Không chấp nhận một phần yêu cầu của anh Nguyễn Văn Đ về yêu cầu anh Nguyễn Minh P bồi thường tiền thiệt hại về sức khỏe với số tiền 4.010.000 đồng.

[3] Kể từ khi anh Nguyễn Văn Đ có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Minh P chậm trả khoản tiền trên cho anh Đ thì anh P còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 12; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì anh Nguyễn Minh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 đồng. Anh Nguyễn Văn Đ được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Trần Chân H, bà Trần Thị N, anh Trần Văn Đi.

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 590; Điều 587 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự và Điều 12; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Đ. Buộc anh Nguyễn Minh P có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Văn Đ số tiền 4.478.000 đồng.

Kể từ khi anh Nguyễn Văn Đ có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Minh P chậm trả khoản tiền trên cho anh Đ thì anh P còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Không chấp nhận một phần yêu cầu của anh Nguyễn Văn Đ về yêu cầu anh Nguyễn Minh P bồi thường tiền thiệt hại về sức khỏe với số tiền 4.010.000 đồng.

Về án phí:

- Anh Nguyễn Minh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 đồng.

- Anh Nguyễn Văn Đ được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương